

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Văn kiện dự án “Sáng kiến Hệ sinh thái thị trường cho nông dân tỉnh Gia Lai - pha 2” do Tổ chức International Development Enterprises (iDE) viện trợ

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;  
Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 313/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam;

Thực hiện Thông báo số 236-TB/TU ngày 23/4/2026 của Tỉnh ủy về kết luận của Thường trực Tỉnh ủy đối với nội dung dự án Sáng kiến Hệ sinh thái thị trường cho nông dân tỉnh Gia Lai – pha 2 do Tổ chức International Development Enterprises (iDE) viện trợ;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Báo cáo số 284/BC-STC ngày 08/4/2026 về kết quả thẩm định văn kiện dự án Sáng kiến Hệ sinh thái thị trường cho nông dân tỉnh Gia Lai - pha 2 do Tổ chức International Development Enterprises (iDE) viện trợ;

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Văn kiện dự án “Sáng kiến Hệ sinh thái thị trường cho nông dân tỉnh Gia Lai – pha 2” do Tổ chức International Development Enterprises (iDE) viện trợ, với các nội dung chính như sau:

**1. Tên dự án:** Sáng kiến Hệ sinh thái thị trường cho nông dân tỉnh Gia Lai - pha 2.

**2. Cơ quan chủ quản:** Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai.

**3. Chủ dự án:** Sở Nông nghiệp và Môi trường.

**4. Bên cung cấp viện trợ:** Tổ chức International Development Enterprises (iDE).

**5. Mục tiêu của dự án:** Hỗ trợ 3.000 hộ dân trồng lúa trong địa bàn dự án tăng năng suất lúa khoảng 15 - 20% thông qua việc áp dụng kỹ thuật sạ cụm kết hợp vùi phân (CSFDP).

## **6. Các kết quả cần đạt được của dự án:**

- Kết quả 1: Xây dựng nền tảng cho việc áp dụng bền vững kỹ thuật CSFDP tại 6 xã/phường: Pờ Tó, Ia Pa, Ia Tul, Ia Sao, Ia Rbol, Ayun Pa.
- Kết quả 2: Cải thiện năng lực của khu vực tư nhân tại 6 xã/phường dự án trong việc cung ứng sản phẩm/dịch vụ có liên quan đến CSFDP.
- Kết quả 3: Xây dựng năng lực cho các đối tác địa phương để đảm bảo tính bền vững của dự án.

## **7. Tư cách pháp nhân của bên cung cấp viện trợ và bên tiếp nhận viện trợ:**

- Về bên cung cấp viện trợ: Tổ chức International Development Enterprises (iDE), quốc tịch Hoa Kỳ được Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hóa, Bộ Ngoại giao cấp Giấy Đăng ký lập Văn phòng đại diện số 75/NVVH-VPĐD ngày 10/10/2025 (có giá trị đến ngày 14/8/2028).

- Về bên tiếp nhận viện trợ: Sở Nông nghiệp và Môi trường phù hợp với quy định về bên tiếp nhận viện trợ quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị định số 313/2025/NĐ-CP ngày 08/12/2025 của Chính phủ.

- Mục đích viện trợ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

**8. Tổng vốn của dự án:** 7.737.000.000 đồng, tương đương 300.000 USD. Trong đó:

**a) Vốn viện trợ không hoàn lại:** 7.737.000.000 đồng, tương đương 300.000 USD. Trong đó:

- Tiền mặt: 7.737.000.000 đồng, tương đương 300.000 USD.
- Hiện vật: Không.

**b) Vốn đối ứng:** Không.

## **9. Vốn do các bên quản lý, thực hiện:**

**a) Chủ dự án:**

- Tiền mặt: 1.850.000.000 đồng, tương đương 71.733 USD.
- Hiện vật: Không.

**b) Bên viện trợ:**

- Tiền mặt: 5.887.000.000 đồng, tương đương 228.267 USD.
- Hiện vật: Không.

**10. Cơ chế tài chính áp dụng đối với khoản viện trợ:** Viện trợ thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước; tính chất chi: chi thường xuyên.

## **11. Phương thức quản lý dự án:**

- Sở Nông nghiệp và Môi trường là Chủ dự án. Sở Nông nghiệp và Môi trường ủy quyền cho Trung tâm Khuyến nông tỉnh là đơn vị thực hiện dự án.

- Tổ chức International Development Enterprises (iDE) là đơn vị viện trợ và đồng thực hiện, hỗ trợ kỹ thuật cho Chủ dự án trong quá trình triển khai các hoạt động của dự án.

- Hai bên phối hợp thực hiện dự án theo nội dung Văn kiện được phê duyệt và quy định của pháp luật hiện hành.

**12. Địa điểm thực hiện:** 06 xã/phường: xã Pờ Tó, xã Ia Pa, xã Ia Tul, xã Ia Sao, xã Ia Rbol, phường Ayun Pa, tỉnh Gia Lai.

**13. Thời gian thực hiện:** Từ năm 2026 đến tháng 9/2029.

**14. Các nội dung khác:**

- Định kỳ 06 tháng và hằng năm, Chủ dự án báo cáo UBND tỉnh, Sở Tài chính, Sở Ngoại vụ và các cơ quan có liên quan về tình hình thực hiện khoản viện trợ theo quy định tại Khoản 4 Điều 14 Nghị định số 313/2025/NĐ-CP ngày 08/12/2025 của Chính phủ.

- Sau 06 tháng kể từ ngày khoản viện trợ được phê duyệt, trường hợp xuất hiện các yếu tố không phù hợp hoặc nguyên nhân bất khả kháng về nguồn vốn, thể chế, chính sách hoặc các nguyên nhân khác dẫn đến chưa thực hiện hoặc không thể tiếp tục thực hiện khoản viện trợ, đề nghị Chủ dự án báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Tài chính) xem xét, ra quyết định dừng tiếp nhận hoặc không tiếp tục thực hiện dự án, phi dự án theo quy định tại Khoản 7 Điều 4 Nghị định số 313/2025/NĐ-CP ngày 08/12/2025 của Chính phủ.

- Yêu cầu Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai thực hiện dự án đảm bảo các quy định pháp luật hiện hành về quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam, các quy định về quản lý và sử dụng vốn và các quy định pháp luật khác có liên quan.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

2. Giao Sở Tài chính chủ trì hướng dẫn, kiểm tra việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng nguồn vốn viện trợ không hoàn lại và triển khai dự án của Chủ dự án theo quy định pháp luật.

3. Sở Ngoại vụ, Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp triển khai các nhiệm vụ, phần việc có liên quan theo quy định pháp luật.

**Điều 3. Trách nhiệm thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Ngoại vụ; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch UBND các xã,

phường: Pờ Tó, Ia Pa, Ia Tul, Ia Sao, Ia Rbol, Ayun Pa; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Ngoại giao;
- Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, N7.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



  
**Dương Mah Tiệp**